

Quận Hai Bà Trưng, ngày 25 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;
- Căn cứ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/06/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;
- Căn cứ Nghị định số 202/2025/NĐ-CP ngày 11/07/2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội;
- Căn cứ Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/08/2025 của Chính phủ về việc Quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong cơ sở giáo dục;
- Thực hiện công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 – 2021;
- Thực hiện công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Sở GDĐT Hà Nội về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;
- Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;

- Thực hiện Quyết định số 4567/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;
- Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục;
- Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2025 - 2026;
- Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Thực hiện công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT; Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;
- Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2024 - 2025, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương;

Trường Tiểu học Times School xây dựng Kế hoạch Giáo dục năm học 2025 – 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Trường Tiểu học Times School là một trường ngoài công lập, nằm tại địa chỉ số 10, ngõ 622 Minh Khai – thuộc địa bàn phường Vĩnh Tuy – TP Hà Nội. Công ty chủ quản của nhà trường là CTCP phát triển Hệ thống Giáo dục Thời đại.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung của Đảng ủy, HĐND, phòng VH-XH, phường Vĩnh Tuy và Công ty chủ quản nhà trường, Hội đồng Giáo dục Nhà trường đã chủ động, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành giáo dục giao cho trong ba năm qua, đồng thời đang xây dựng kế hoạch hành động để bứt phá trong năm học 2025 - 2026.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Số liệu	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng số
Tổng số học sinh	68	78	67	63	53	329
Số lớp	3	4	4	3	3	17
Tỉ lệ học sinh/lớp	23	20	17	21	18	22
Học 2 buổi/ngày	68	78	67	63	53	329
Số học sinh nữ	30	35	37	33	28	163
Con TBLS	0	0	0	0	0	0
Mồ côi cha/mẹ	0	0	0	0	0	0
Hộ có HCKK	0	0	0	0	0	0
Đội viên	0	0	0	63	53	116
Dân tộc	1	1	2	2	0	6
Học sinh bán trú	68	78	67	63	53	329

2.2 Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí

Cán bộ, giáo viên, nhân viên	SL	Nữ	Biên ché	Hợp đồng	Trình độ					Đảng viên	Độ tuổi			
					Thạc sĩ	Đại học	CĐ	Trung cấp	PT TH		<30	30 - 40	41 - 50	51 - 60
Ban giám hiệu	2	2	0	2		2						1		1
Giáo viên	36	32	0	36	2	34	0			2	16	17	1	0
Nhân viên	22	15	0	21	1	14	1	1	3	0	1	12	3	6
Tổng	60	53	0	60	3	55	1	1	3	2	28	21	1	1

- Tỷ lệ nữ: 88,3%

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2 GV/ lớp

2.3 Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất thực hiện bán trú.

Trường khang trang, đủ phòng học cho 100% HS học 2 buổi/ngày, cụ thể

a) *Cơ sở vật chất*: Số phòng: 42

Tên phòng	Số lượng	Tên phòng	Số lượng
Số phòng học cơ bản	18	Phòng y tế	01
Phòng học Tiếng Anh	02	Phòng Hội đồng	01
Phòng học Tin học	01	Phòng HĐQT; BGH	03
Phòng học Mỹ thuật	01	Phòng Đoàn Đội	01
Phòng học Âm nhạc	01	Phòng kế toán, thủ quỹ, văn thư	03
Phòng Giáo dục Thể chất	01	Bếp/phòng ăn	03
Phòng thư viện, Steam	02	Kho	02
Phòng đón tiếp	01	Bảo vệ	01

b) *Thiết bị dạy học*:

* *Thiết bị dạy học tối thiểu*: Trường có đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo đúng quy định cho từng môn học, lớp học.

* *Thiết bị dạy học hiện đại*:

Tên thiết bị	Số lượng	Tên thiết bị	Số lượng
Projecto	20	Máy tính phòng Tin học	30
Máy chiếu đa vật thể	20	Máy tính phòng TA	0
Máy tính xách tay	10	Máy tính Văn phòng	09
Ti vi thông minh	02	Máy in	04

- Số phòng học được trang thiết bị hiện đại: 22

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Mục tiêu chung

Trong năm học 2025 – 2026, Trường Tiểu học Times School tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, gắn với định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông, cụ thể:

1.1. Tổ chức dạy học hiệu quả, thực chất

- Triển khai tốt kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giờ học chính khóa và hoạt động giáo dục toàn diện.
- Đảm bảo mọi học sinh đều được tiếp cận chương trình, hoàn thành mục tiêu lớp học và cấp học.

1.2. Nâng cao chất lượng, công bằng và hiệu quả giáo dục

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập trong môi trường an toàn, thân thiện, hạnh phúc.
- Thực hiện các biện pháp hỗ trợ học sinh có khó khăn trong học tập, học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc, bảo đảm công bằng giáo dục.
- Chú trọng bồi dưỡng năng khiếu và hỗ trợ học sinh yếu để phát triển toàn diện.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá

- Vận dụng các phương pháp dạy học phát huy năng lực, phẩm chất, tăng tính trải nghiệm, sáng tạo cho học sinh.
- Đẩy mạnh giáo dục theo định hướng **STEM/STEAM, năng lực số, tư duy sáng tạo, trí tuệ nhân tạo (AI)**.
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, giảm áp lực điểm số, chú trọng sự tiến bộ của từng học sinh.

1.4. Chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng, thể chất và thẩm mỹ

- Rèn luyện phẩm chất, ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm và năng lực tự phục vụ.
- Tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe, xây dựng thói quen sống lành mạnh.
- Phát triển năng lực thẩm mỹ, khuyến khích tham gia các hoạt động văn nghệ, mỹ thuật, thể thao, trải nghiệm sáng tạo.

1.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ trong dạy học, quản lý, kết nối với phụ huynh.
- Hình thành môi trường số trong trường học, hỗ trợ học sinh học tập chủ động, sáng tạo, thích ứng thời đại 4.0.

1.6. Phát triển đội ngũ và xây dựng thương hiệu nhà trường

- Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên về đổi mới phương pháp, chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng sống.
- Xây dựng môi trường sư phạm đổi mới – sáng tạo, lấy chất lượng và sự phát triển toàn diện của học sinh làm trung tâm.

- Khẳng định uy tín, vị thế Times School là ngôi trường tiểu học hiện đại, nhân văn, tiên phong trong đổi mới giáo dục của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT):

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục lớp học, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo tính khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế.
- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh, đảm bảo giảm tải áp lực, nâng cao hiệu quả, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh.
- Tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, thẩm mỹ, thể chất và năng lực số vào trong từng môn học và hoạt động trải nghiệm.

2.2. Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện:

- Đảm bảo 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học, trong đó trên 98% học sinh đạt mức Hoàn thành tốt.
- Không có học sinh bỏ học; hỗ trợ kịp thời học sinh có khó khăn về học tập.
- Tăng tỉ lệ học sinh tham gia và đạt giải trong các kỳ thi, hội thi cấp quận/thành phố (Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Mỹ thuật, Thể thao...).

2.3. Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá:

- 100% giáo viên áp dụng phương pháp dạy học phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Tăng cường dạy học theo định hướng STEM/STEAM, ứng dụng công nghệ số, AI và các công cụ hiện đại vào bài học.
- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bảo đảm công bằng, khách quan, giảm áp lực thi cử.

2.4. Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, đổi mới phương pháp, chuyên đổi số do nhà trường và ngành tổ chức.
- Phần đầu 80% giáo viên đạt loại Giỏi theo chuẩn nghề nghiệp, không có giáo viên xếp loại yếu.
- Khuyến khích giáo viên tham gia viết sáng kiến, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, chia sẻ đổi mới trong giảng dạy.

2.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng CNTT:

- 100% lớp học sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học (máy chiếu, bảng tương tác, phần mềm học tập).
- Vận hành hiệu quả hệ thống quản lý học tập (LMS), kết nối nhà trường – phụ huynh – học sinh.
- Từng bước xây dựng kho học liệu số, bài giảng điện tử phục vụ cho dạy và học.

2.6. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, thể chất và thẩm mỹ:

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt CLB, hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Rèn luyện kỹ năng sống: tự phục vụ, hợp tác, giao tiếp, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề.
- Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe định kỳ, tham gia các hoạt động thể thao, rèn luyện thân thể.
- Tổ chức các chương trình nghệ thuật, hội họa, âm nhạc để phát triển năng lực thẩm mỹ cho học sinh.

2.7. Công tác phối hợp giáo dục và xây dựng thương hiệu:

- Tăng cường phối hợp giữa **nhà trường – gia đình – xã hội**, phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh.
- Đẩy mạnh truyền thông, giới thiệu hình ảnh, thành tích nổi bật của nhà trường trên các kênh thông tin chính thống.
- Xây dựng môi trường giáo dục **an toàn – thân thiện – hiện đại – hạnh phúc**, khẳng định thương hiệu Times School là ngôi trường tiểu học tiên phong trong đổi mới và sáng tạo.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. Chất lượng các hoạt động giáo dục:

*** Giáo viên:**

100% CBQL, GV đáp ứng yêu cầu khung năng lực VTVL.

100% các kế hoạch xây dựng, triển khai hiệu quả.

100% GV có đủ hồ sơ theo quy định và được xếp loại từ Khá trở lên.

100% được kiểm tra/ thanh tra toàn diện nội bộ.

+ *Đổi mới phương pháp dạy học:*

Dạy học lấy học sinh làm trung tâm và theo hướng phát triển năng lực người học ở 100% các khối lớp.

Tổ chức chuyên đề cấp trường: mỗi khối 01 chuyên đề/tháng

+ *Công nghệ thông tin:*

100% GV ứng dụng CNTT trong dạy học.

100% GV có tài khoản email đăng nhập nhận thông tin.

+ *Quy tắc ứng xử:* 100% CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc 02 Bộ quy tắc ứng xử do Thành phố ban hành và thông tư 06/2019/TT-BGDĐT.

+ *Tham gia các cuộc thi các cấp:* + Cấp trường: 100% GV tham gia – 25% đạt giải

+ Cấp Quận: 01 giáo viên tham gia và có giải.

* **Học sinh:**

+ Đảm bảo 100% HS đến trường đều có SGK.

+ 100% học sinh được đánh giá cuối năm học về năng lực và phẩm chất từ Đạt trở lên, trong đó xếp loại Tốt chiếm từ 50% trở lên.

- 100% học sinh được đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục từ Hoàn thành trở lên, trong đó xếp loại Hoàn thành tốt chiếm từ 30% trở lên.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 99% - 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- 30% trở lên học sinh được khen thưởng: Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện (Học sinh Xuất sắc).

- 50% trở lên học sinh được khen thưởng: Có thành tích vượt trội hay tiên bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất (Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện).

- Có 2% số học sinh đạt giải tại các kỳ thi toán, tiếng Anh, khoa học... từ cấp thành phố trở lên.

2.2. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt sau khi kết thúc năm học:

a) Chỉ tiêu về phẩm chất:

Khối	SS	Yêu nước						Nhân ái						Chăm chỉ						Trung thực						Trách nhiệm					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	TL	SL	TL	SL	T L	SL	TL	S L	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	S L	TL	SL	TL	S L	TL	S L	TL	SL	TL	SL	TL	SL	T L
1	68	68	100%				68	100%					68	100%		0%			68	100%		0%			68	100%		0%			
2	78	78	100%				78	100%					66	83%	12	17%			78	100%		8%			72	90%	6	8%			
3	67	67	100%				67	100%					64	95%	3	5%			67	100%		0%			59	72%	8	12%			
4	63	63	100%				62	98%	1	2%			58	90%	5	8%			63	100%		0%			58	90%	5	8%			
5	53	53	100%				53	100%					50	97%	3	0%			53	100%		0%			53	93%		0%			
Tổng	329	329	100%				328	100%	1	0%			306	93%	23	6%			329	100%		0%			310	94%	19	6%			

b) Chỉ tiêu về năng lực

*** Năng lực chung toàn trường**

STT	Khối	Số	Tự phục vụ, tự quản (Tự chủ và tự học)						Hợp tác (Giao tiếp và hợp tác)						Tự học và Giải quyết vấn đề (Giải quyết và sáng tạo)					
			Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
			SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
1	1	68	61	90%	7	10%		0%	61	90%	7	10%		0%	61	90%	7	10%		0%
2	2	78	66	83%	12	17%		0%	66	83%	12	17%		0%	66	83%	12	17%		0%
3	3	67	50	74%	17	26%		0%	50	74%	17	26%		0%	50	74%	17	26%		0%
4	4	63	60	95%	3	5%		0%	60	95%	3	5%		0%	60	95%	3	5%		0%
5	5	53	50	94%	3	0%		0%	50	94%	3	0%		0%	50	94%	3	0%		0%
Tổng		329	287	87%	39	13%	0	0%	287	87%	39	13%	0	0%	293	87%	39	13%	0	0%

* *Năng lực đặc thù:*

KHỐI	Số số	Ngôn ngữ						Tính toán						Khoa học						Thẩm mỹ						Thể chất					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	68	61	90%	7	10%		0%	61	90%	7	10%		0%	61	90%	7	10%		0%	68	100%		0%		0%	68	100%		0%		0%
2	78	53	63%	25	35%		3%	58	69%	20	28%		0%	68	83%	10	14%		0%	72	92%	6	8%		0%	72	92%	6	8%		0%
3	67	60	89%	7	11%		0%	54	80%	13	20%		0%	63	94%	4	6%		0%	67	100%	0	0%		0%	67	100%	0	0%		0%
4	63	60	95%	3	5%		0%	55	92%	5	8%		0%	61	97%	2	3%		0%	58	92%	5	8%		0%	58	92%	5	8%		0%
5	53	50	94%	3	6%		0%	49	93%	4	7%		0%	50	94%	3	6%		0%	53	100%		0%		0%	53	100%		0%		0%
Tổng:		284	86%	45	14%		0%	277	84%	52	16%		0%	303	92%	26	8%		0%	318	96%	11	3%	0	0%	318	97%	11	3%	0	0%

2.3. *Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục mà nhà trường cam kết thực hiện trong năm học:*a) *Chất lượng các môn học:** *Khối 1,2,3*

*** Khối 4, 5:**

Khối	Số	Mức độ	Tiếng Việt		Toán		Khoa học		Lịch sử và địa lý		Ngoại ngữ		Tin học		Đạo đức		Âm nhạc		Mỹ thuật		Kỹ thuật		Thể dục	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
4	63	T	48	75 %	50	79 %	58	90 %	59	93 %	53	84 %	58	92 %	63	100 %	63	100 %	63	100 %	57	90 %	63	100 %
		H	15	25 %	13	21 %	5	8%	4	7%	10	16 %	5	8%		0%		0%		0%	6	10 %		0%
		C		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%
5	63	T	53	83 %	53	83 %	56	88 %	57	90 %	48	75 %	58	92 %	63	100 %	58	92 %	58	92 %	58	92 %	60	95%
		H	10	17 %	10	17 %	7	12 %	6	10 %	15	25 %	5	8%	0	0%	5	8%	5	8%	5	8%	3	5%
		C		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%		0%

b) Chất lượng các hoạt động giáo dục

- Tổ chức dạy học đại trà tài liệu Giáo dục an toàn giao thông (ATGT) cho học sinh theo chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội. Giáo dục ATGT cho học sinh theo chương trình, tài liệu của Bộ GD&ĐT. Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa: chuyển dần sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm để tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới; thực hiện giảng dạy theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục triển khai giảng dạy tài liệu GD nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh.

- 100% các lớp được tổ chức tham gia hoạt động ngoại khóa 4 lần/năm. Tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử, văn hóa của quận Hai Bà Trưng và TP Hà Nội.

- Duy trì Câu lạc bộ Năng khiếu do GV Năng khiếu của trường phụ trách.

c) *Khen thưởng*

Khối	Sĩ số	Học sinh Xuất sắc		Học sinh tiêu biểu tiêu biểu	
		<i>Số lượng</i>	<i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số lượng</i>	<i>Tỉ lệ %</i>
1	68	53	78%	17	22%
2	78	48	58%	30	42%
3	67	41	60%	26	40%
4	63	53	67%	10	16%
5	53	38	58%	15	25%
Tổng	329	233	71%	98	29%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT NGÀY 05/5/2006 của Bộ trưởng BGD & ĐT về việc ban hành chương trình Giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Phòng giáo dục và đào tạo Quận Hai Bà Trưng ban hành.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1 Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của BGD ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục Kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- Triển khai thực hiện tốt công văn 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của BGDĐT về hướng dẫn thực hiện hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9/2025	<i>Chủ điểm: Tháng an toàn giao thông và kỷ niệm quốc khánh 2/9</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Lễ khai giảng năm học mới - Xây dựng và ban hành Nội quy học sinh, quy định các nề nếp học sinh; - Giáo dục về an toàn giao thông và ký cam kết không vi phạm ATGT - Phát động cuộc thi “ Việt nam rực rỡ sắc màu” chào mừng ngày 2/9 - Học sinh dã ngoại lần 1 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức lễ khai giảng dưới sân trường - GV tổ chức các HĐ tại lớp - SHDC: Hoạt động tuyên truyền Phòng tránh tai nạn giao thông cho trẻ em. và tổ chức kí cam kết ATGT. Tặng mũ BH cho HS lớp 1 - Toàn trường - Tổ chức cho Học sinh đi trải nghiệm ½ ngày. 	tháng 9/2025	Toàn trường GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ, đội tuyên truyền măng non

10/2025	<i>Chủ điểm: Người PN VN yêu thương</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Vui trung thu cho học sinh - Tìm hiểu những tấm gương PN VN anh hùng, sưu tầm hình ảnh tấm gương PN VN. - Tiểu phẩm về tình yêu bà, mẹ và cô giáo - Hướng ứng chương trình: Món quà yêu thương - Lễ hội hóa trang Halloween - Tổ chức cuộc thi Speelling Bee 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động bày cỗ, làm đèn lồng, nặn bánh dẻo,... Ban thiếu niên phát động SHDC: Thi đóng tiểu phẩm trong các giờ HĐTT Phòng tránh xâm hại trẻ em. Thực hiện dạy theo TKB - GV tổ chức các HĐ tại lớp - Tổ chức dưới sân trường 	tháng 10/2025	GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ, đội tuyên truyền măng non
11/2025	<i>Chủ điểm: Biết ơn thầy cô giáo</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục học sinh nhớ ơn thầy cô giáo; <p>Tổ chức triển khai hoạt động hưởng ứng “Ngày Pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> SHDC: Tổ chức các hoạt động tri ân các thầy giáo cô giáo qua các hoạt động cụ thể như: làm báo tường, làm bưu thiếp bày tỏ lòng biết ơn qua các tiết mục văn nghệ, qua các câu hỏi.... - Tổ chức KN ngày PL VN 	11/2025	- GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ, đội tuyên truyền măng non

		nước CH XHCN VN” vào giờ chào cờ đầu tuần				
12/2025	<i>Chủ điểm: Uống nước nhớ nguồn</i>	<p>Tổ chức các hoạt động tìm hiểu về truyền thống ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam: giao lưu truyền thống cùng các bác cựu chiến binh, tiểu phẩm, các câu hỏi giao lưu, ...</p> <p>Học tập theo gương anh bộ đội cụ Hồ.</p> <p>- Tổ chức lễ hội Giáng sinh</p> <p>- Học sinh dã ngoại lần 2</p>	<p>- SHDC: Tổ chức giao lưu với Hội CCB phường Quỳnh Mai, nghe ôn lại truyền thống về Quân đội Nhân dân Việt Nam.</p> <p>- Tổ chức Lễ kết nạp đội viên cho HS lớp 4,5</p> <p>- Chăm sóc địa chỉ đỏ: Bia LS chùa Quỳnh</p> <p>- Phòng tránh tai nạn điện giạt.</p> <p>- Tổ chức dưới sân trường</p> <p>- Tổ chức cho Học sinh đi trải nghiệm 1 ngày.</p>	tháng 12/2025	GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ, đội tuyên truyền măng non
01 & 02 /2026	<i>Chủ điểm: Mừng Đảng- Mừng Xuân</i>	<p>- Phát động thi đua lập thành tích trong học tập <i>Mừng Đảng - Mừng Xuân</i></p> <p>- Nói chuyện về truyền thống văn hóa dân tộc và truyền thống Đảng quang vinh.</p>	<p>- BTN phát động</p> <p>- SHDC: Tổ chức các hoạt động vui tươi sôi nổi như Rung chuông vàng, đuổi hình bắt chữ, Tết trồng cây, liên hoan văn nghệ, ...</p>	Tháng 01/2026	GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ,

		<ul style="list-style-type: none"> - Hội khai bút đầu xuân - Tổ chức Hội chợ Xuân 2024 - Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thi Viết chữ đẹp - Tổ chức giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo, các trò chơi dân gian, các tiết mục văn nghệ, tiểu phẩm theo chủ đề - Phòng tránh hoả hoạn cho trẻ em. 	Tháng 02 Tết NĐ	HS BTN BPH, BGH	đội tuyên truyền măng non
3/2026	<i>Chủ điểm: Yêu quý mẹ và cô giáo – Tự hào Đoàn TN</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục lòng biết ơn bà, mẹ, cô giáo; giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn. - Tìm hiểu về phong trào Bình dân học vụ sau CMT8 (kỉ niệm ngày Bác Hồ về thăm lớp BDHV của quận HBT) - Học sinh dã ngoại lần 3 - Tổ chức tuần lễ thể thao 	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tổ chức các hoạt động như triển lãm bưu thiếp ngày Phụ nữ 8/3 để tặng bà, tặng mẹ, tặng cô, các tiết mục văn nghệ theo chủ đề.... - HS lớp 4,5 gửi bài về BTN - Tổ chức Lễ kết nạp đội viên cho HS lớp 3 - Các kĩ năng thoát hiểm cho trẻ em. - Tổ chức cho Học sinh đi trải nghiệm ½ ngày. - Toàn trường 	tháng 3/2026	GVCN và tập thể các lớp	GV TPT Đội, HS đội văn nghệ, đội tuyên truyền măng non
4/2026	<i>Chủ điểm: Em yêu Tổ quốc Việt Nam</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động tìm hiểu về ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, nắm được ý nghĩa của ngày lễ 	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC Chủ đề: “Em yêu Tổ quốc Việt Nam” Kỷ niệm 69 năm chiến thắng Điện Biên 	tháng 4/2026	GVCN và tập thể các lớp	

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu của người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/Quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Tổ chức ăn, ngủ bán trú	Chăm sóc ăn, ngủ	Học sinh có nguyện vọng được CMHS viết đơn tự nguyện tham gia bán trú. Quy mô theo từng phòng	11h00 – 13h00	Các phòng bán trú	
2	Câu lạc bộ Năng khiếu	Sinh hoạt các câu lạc bộ theo sở thích	Học sinh có nguyện vọng được CMHS viết đơn tự nguyện tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ sở thích. Quy mô theo từng mô hình CLB	16h30 đến 17h30 thứ 2-5	Sân trường và các phòng chức năng, phòng học của nhà trường	

- Việc xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục cần đảm bảo phát huy vai trò từng cá nhân, tính tương tác, hợp tác các thành viên trong tổ để đảm bảo tính liên thông giữa các môn học và hoạt động giáo dục.
- Tổ trưởng chuyên môn giao nhiệm vụ cho giáo viên trong tổ xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục; tổng hợp xây dựng dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo khối lớp. Tổ chức trao đổi thảo luận, giữa các thành viên tổ chuyên môn về dự thảo kế hoạch, hoàn thiện dự thảo kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt theo khối lớp.
- Giáo viên chủ động nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa và các nội dung liên quan khác, tìm hiểu về đặc điểm đối tượng học sinh gồm: các đặc điểm về vùng miền, hoàn cảnh gia đình của học sinh, chất lượng học tập lớp dưới. Lập kế hoạch dạy học cho môn học, hoạt động giáo dục mình phụ trách, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp lập kế hoạch giáo dục cho lớp của mình phụ trách theo tuần/ngày/tháng phù hợp với kế hoạch chung của toàn khối, toàn trường. Tổng phụ trách đội dự thảo kế hoạch hoạt động, thống nhất với tổ chuyên môn, giáo viên làm công tác chủ nhiệm về hình thức và nội dung tiết Sinh hoạt dưới cờ để thực hiện trong nhà trường.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

1.1. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Đánh giá và rà soát hiện trạng: Các cơ sở giáo dục cần tiến hành đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện có, từ đó xác định nhu cầu xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, nhà ăn, phòng bán trú. Đề xuất cấp trên đầu tư, trang bị thiết bị dạy học hiện đại cho nhà trường.

Đào tạo và nâng cao năng lực quản lý: Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên về việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học hiệu quả. Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có, cũng như sửa chữa kịp thời, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường. 100% các lớp có bộ đồ dùng dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 15/2009/TT-BGD&ĐT ngày 16/7/2009 của Bộ GD & ĐT (đối với lớp

5) và Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 của Bộ GD&ĐT (đối với lớp 1). Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT (đối với lớp 2,3,4)

- Có kế hoạch mua sắm TB-ĐDDH, giải quyết những vấn đề mua sắm TB-ĐDDH của GV theo điều kiện thực tế của nhà trường; Đề xuất cấp trên đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại cho nhà trường.

Ứng dụng công nghệ thông tin: Đầu tư vào các thiết bị công nghệ hiện đại như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác để hỗ trợ quá trình dạy và học.

Bảo trì và bảo dưỡng định kỳ: Thiết lập kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ các thiết bị dạy học để đảm bảo chúng luôn trong tình trạng hoạt động tốt.

1.2. Xây dựng mô hình Trường học điện tử, ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy học:

Đánh giá hiện trạng và nhu cầu: Tiến hành khảo sát và đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có.

Xác định nhu cầu cụ thể về thiết bị, phần mềm và hạ tầng CNTT cần thiết cho việc triển khai mô hình trường học điện tử.

Lập kế hoạch chi tiết: Xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, bao gồm các mục tiêu, lộ trình thực hiện, nguồn lực cần thiết và ngân sách dự kiến. Đảm bảo kế hoạch có sự tham gia và đồng thuận của tất cả các bên liên quan, bao gồm ban giám hiệu, giáo viên, phụ huynh và học sinh.

Đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị: Trang bị các thiết bị cần thiết như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác, hệ thống mạng internet ổn định. Sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học trực tuyến và quản lý học tập như Google Classroom, Moodle, hoặc các phần mềm tương tự.

Đào tạo và nâng cao năng lực cho giáo viên: Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT cho giáo viên. Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học trực tuyến, hội thảo chuyên đề về ứng dụng CNTT trong dạy học.

Phát triển nội dung số và tài liệu học tập: Xây dựng và phát triển các bài giảng điện tử, tài liệu học tập số hóa. Tạo kho học liệu trực tuyến để giáo viên và học sinh có thể truy cập và sử dụng dễ dàng.

Tăng cường quản lý và giám sát: Sử dụng các công cụ quản lý học tập trực tuyến để theo dõi tiến độ học tập của học sinh. Đánh giá hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong dạy học và điều chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh.

1.3. Sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học:

Đào tạo và bồi dưỡng giáo viên: Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo để nâng cao kỹ năng sử dụng thiết bị dạy học cho giáo viên. Khuyến khích giáo viên chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp sử dụng thiết bị trong giảng dạy.

Quản lý và bảo quản thiết bị: Thiết lập hệ thống quản lý thiết bị dạy học, bao gồm việc kiểm kê, bảo dưỡng và sửa chữa định kỳ. Đảm bảo thiết bị luôn trong tình trạng tốt nhất để sử dụng.

Khuyến khích sáng tạo và đổi mới: Khuyến khích giáo viên tự làm hoặc cải tiến các thiết bị dạy học phù hợp với nội dung bài giảng. Tạo điều kiện cho giáo viên thử nghiệm các phương pháp dạy học mới sử dụng thiết bị hiện có.

Đánh giá và cải tiến: Thường xuyên đánh giá hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học thông qua phản hồi từ giáo viên và học sinh. Dựa trên kết quả đánh giá, điều chỉnh và cải tiến kế hoạch sử dụng thiết bị để đạt hiệu quả cao hơn

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình. Chủ động chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Tham dự các lớp chuyên đề tập huấn do Sở GD&ĐT HN tổ chức, đặc biệt quan tâm các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên và giáo viên thi GV dạy Giỏi các cấp.

- Chủ động gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới; đẩy mạnh các hoạt động chuyên đề, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp. Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hoạt động hội thảo, chuyên đề, kiểm tra đánh giá, các hội thi, giao lưu giáo viên.

3. Thực hiện quy chế chuyên môn

3.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông. Triển khai giảng dạy bộ sách giáo khoa “Kết nối tri thức với cuộc sống” - NXB Giáo dục Việt Nam với tất cả môn học và hoạt động giáo dục. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh (tổng số 35 tiết/tuần).

Chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình (25 - 27 tiết/tuần). Thực hiện rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học theo 3969/BGDĐT-GDTH

Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác (chương trình nhà trường: 10 tiết/tuần).

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

3.2. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh:

* *Đổi mới phương pháp:*

Thực hiện nội dung giáo dục với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt; Toán; Đạo đức; Tự nhiên và Xã hội; Giáo dục thể chất; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Hoạt động trải nghiệm, Tin học và Công nghệ, Ngoại ngữ (Tiếng Anh). Đảm bảo nội dung và yêu cầu cần đạt đối với từng môn.

Thời lượng giáo dục: Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí 7 tiết học chính thức và 1 tiết học CLB/NK (CLB đọc sách, CLB khoa học, CLB tin học, CLB toán), mỗi tiết học 35 phút. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học như:

Dạy học tích cực: Khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào quá trình học tập, phát triển kỹ năng tự học và tư duy sáng tạo.

Dạy học dựa trên dự án: Học sinh làm việc theo nhóm để giải quyết các vấn đề thực tế, từ đó phát triển kỹ năng làm việc nhóm và giải quyết vấn đề.

Dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”: Tập trung vào việc học thông qua thực hành và thí nghiệm, giúp học sinh hiểu sâu hơn về kiến thức.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học trên cơ sở đảm bảo Chuẩn kiến thức và kỹ năng các môn học, vận dụng linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức phù hợp với trình độ và khả năng nhận thức của học sinh. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy bám sát yêu cầu cơ bản của chương trình. Kế hoạch dạy học phải thể hiện rõ những hoạt động của giáo viên và học sinh. Kết hợp hài hòa các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao, tuyệt đối không dạy quá tải, giảm yêu cầu học thuộc lòng, nhớ máy móc; coi trọng thực hành vận dụng, khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh. Đối với lớp 4, 5 giáo viên cần hướng dẫn và rèn luyện cho học sinh kỹ năng ghi vở và khả năng tự học. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức dạy học; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày của học sinh.

** Hình thức tổ chức dạy học:*

Quan tâm dạy - học, tổ chức các hoạt động và ưu tiên các điều kiện tốt nhất cho học sinh lớp 1: Chuẩn bị cơ sở vật chất đầy đủ, sắp xếp vị trí lớp học thuận tiện, phân công giáo viên có kinh nghiệm và đã được tập huấn giảng dạy các môn theo sách giáo khoa mới đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình, thực hiện dự giờ và kiểm tra các hoạt động theo quy định và luôn khuyến khích các giáo viên tổ chức dạy học theo hình thức học tập trải nghiệm: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan, thực hành để học sinh có cơ hội áp dụng kiến thức vào thực tế và Học tập cá nhân hóa: Điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với từng học sinh, giúp phát huy tối đa tiềm năng của mỗi HS.

** Đánh giá học sinh:*

Đánh giá học sinh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-

BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học. Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

Chủ động thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Quy định đánh giá học sinh theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của BGD&ĐT về hợp nhất thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học:

+ Giáo viên, tổ chuyên môn, Ban Giám hiệu biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kì đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh và tập trung vào nội dung, đánh giá thường xuyên: chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; tránh khen thưởng tràn lan.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục để giảm áp lực về hồ sơ đánh giá học sinh, giúp giáo viên dành nhiều thời gian quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức hoạt động đọc sách cho học sinh qua việc xây dựng và sử dụng tủ sách lớp học; phát triển văn hóa đọc thông qua mô hình Thư viện thân thiện.

3.3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn:

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Sở GD&ĐT Hà Nội về Hướng dẫn SHCM thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học.

- Tăng cường SHCM nghiên cứu bài học, quan tâm đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá; Dạy học phát triển năng lực học sinh; Dạy học tích hợp liên môn, Giáo dục STEAM. Ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.
- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.
- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm, được tích hợp hoặc sử dụng trong dạy học các môn học ở từng lớp gắn liền với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương, đất nước; các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh... góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Chỉ đạo trực tiếp khối 5 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo đúng quy định, tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong khi thực hiện chương trình.
- Thực hiện công tác thăm lớp, dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Đối với giáo viên làm Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích, ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến, dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh, lộ trình và thời gian (bắt đầu, kết thúc)

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách bộ môn

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
 - Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Đối với nhân viên giáo vụ và Thư viện,

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo nhà trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích, ý nghĩa, thời điểm, cách thức tổ chức, thành phần cần phối hợp ... để đảm bảo hiệu quả hoạt động

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Times School. Đề nghị các cá nhân, bộ phận nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND phường Vĩnh Tuy (để báo cáo)
- BGH (để tổ chức chỉ đạo)
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện)
- Lưu:VT

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Tuyết Thu

